BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 64 /TCT-PCCS
V/v: Chứng từ thanh toán qua ngân hàng.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 04 tháng 01 năm 2007

Kính gửi: Doanh nghiệp tư nhân SD

Trả lời công văn không số đề ngày 30/05/2006 của Doanh nghiệp tư nhân SD đề nghị hướng dẫn vướng mắc về chứng từ thanh toán qua ngân hàng, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ hướng dẫn tại điểm 1.2.d, Mục III, Phần B Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế GTGT và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT quy định một trong các điều kiện hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu được khấu trừ/hoàn thuế GTGT: "Hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu phải thanh toán qua ngân hàng. Thanh toán qua ngân hàng là việc chuyển tiền từ ngân hàng của bên nhập khẩu sang ngân hàng của bên xuất khẩu để thanh toán tiền hàng hóa, dịch vụ cho bên xuất khẩu theo các hình thức thanh toán phù hợp với thỏa thuận trong hợp đồng và quy định của ngân hàng. Chứng từ thanh toán tiền là giấy báo Có của ngân hàng bên xuất khẩu về số tiền đã nhận được từ tài khoản của ngân hàng bên nhập khẩu".

Căn cứ hướng dẫn tại công văn số 14752/BTC-TCT ngày 23/11/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn về xử lý vướng mắc về chứng từ thanh toán qua nhân hàng từ tài khoản vãng lai.

Trường hợp Doanh nghiệp tư nhân SD xuất khẩu hàng hoá cho Công ty VinaKorea (Hàn Quốc), Công ty VinaKorea thanh toán tiền hàng theo phương thức T/T, chứng từ thanh toán là giấy báo có của Công ty VinaKorea trả 60% tiền hàng bằng ngoại tệ (USD) qua ngân hàng giao dịch của Công ty tại Hàn Quốc và 40% thanh toán từ tài khoản cá nhân tại Việt Nam thì Doanh nghiệp tư nhân SD được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào tương ứng với 60% giá trị thanh toán ghi trên giấy báo Có của ngân hàng và không được khấu trừ hoặc hoàn thuế GTGT đầu vào tương ứng với 40% giá trị thanh toán từ tài khoản vãng lai của cá nhân.

Tổng cục Thuế trả lời để Doanh nghiệp tư nhân SD biết và thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Cục thuế tỉnh Tiền Giang;
- Vụ Pháp chế;
- Lưu: VT, PCCS (2b).6

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Phạm Duy Khương

D:\Duc ha 01\Chinh sach thue\Doanh nghiep tu nhan SD (chung tu thanh toan qua NH).doc